

## Hồi 284

### Sinh tử chi gian



ần đầu tiên Tôn Ân hy vọng mình chưa từng sáng lập Thiên Sư đạo.

Con thuyền buồm nhỏ chở lão tiến vào hải cảng thuộc đảo Ông Châu, hàng trăm chiến thuyền lớn nhỏ trải ra trước mắt, tinh kỳ như biển cuộn cuộn tung bay theo gió, soi bóng trên mặt biển phẳng lặng tạo nên cảnh sắc tráng lệ kỳ thú.

Tiếng hoan hô vang động đất trời, Thiên Sư quân quỳ phục bên bờ biển vái lạy, miệng hô vang Thiên Sư.

Tôn Ân lại hoàn toàn không có tâm tình hòa nhập vào bầu không khí này.

Ban đầu lão làm quen với Ngũ Đấu Mễ giáo qua người chú ruột là Tôn Thái, cũng chính do Tôn Thái ra mặt cầu khẩn đệ nhất nhân của Đạo gia đương thời là Nhân Văn thu lão làm đồ đệ, truyền cho vô thượng công pháp của Đạo gia.

Hai lý tưởng hấp dẫn nhất của Ngũ Đấu Mễ giáo đối với lão là “Hoàng thiên thái bình” và “Vũ hóa phi thiên”. Hoàng thiên thái bình là đạo trị yên thiên hạ, Vũ hóa phi thiên chỉ ra con đường phá mê xuất thế.

“Thiên tham nhân sinh, địa tham nhân dưỡng, nhân tham nhân thi” (Trời muốn ban sinh mệnh, đất muốn nuôi dưỡng con người, người muốn bố thí cho người). Đạo trị người của bậc đế vương đều dùng hết khả năng lấy “thái bình” để trị nước. Trong thời kỳ khí vận chuyển biến “Thương thiên dĩ tử, hoàng thiên đương lập” (Trời xanh đã hết, trời vàng dựng nên) Thiên Sư đạo liền ứng vận số ra đời.

Đầu đời Tấn, Ngũ Đấu Mễ đạo chủ yếu lưu truyền trong dân gian, cho đến khi nhất đại tông sư Đạo gia Cát Hồng xuất hiện, đem Nho giáo và Ngũ Đấu Mễ đạo hợp nhất, đề xuất kể cả hoàng đế cũng “tiền trị thế nhi hậu đăng tiên”, Ngũ Đấu Mễ giáo mới bắt đầu truyền bá trong giới thế tộc. Trong thế tộc Kiến Khang, không ít người tín phục Ngũ Đấu Mễ giáo nhưng lại không phải tín đồ của Thiên Sư đạo, coi Tôn Ân là tà thuyết dị đoan.

Chính với lý tưởng “Hoàng thiên thái bình” trị quốc, Thiên Sư đạo do Tôn Ân thành lập đã tập hợp bình dân bá tánh miền Đông thổ mong mỗi thoát khỏi sự ngược đãi bóc lột, cũng hấp dẫn vô số thế tộc bản địa chịu nhiều áp bức của triều đình thế tộc. Đám thế tộc bản thổ xuất thân này một mặt đọc sách thánh hiền Khổng Mạnh, làm quan cao, nắm quyền thế, mặt

khác thì hái thuốc luyện đan, “trước dùng thảo dược để bổ khuyết, sau dùng kim đan để định vô cùng”. Hy vọng thành tiên mà không cần từ bỏ quan lộc, tự nhiên sẽ ra sức ủng hộ Tôn Ân.

Từ xưa đến nay, đó là đạo lý Tôn Ân tin tưởng sâu sắc. “Trước trị nước, sau thành tiên” quả là lý tưởng và chí hướng quyền rũ biết dường nào.

Nhưng Tiên môn xuất hiện khi tam bội hợp nhất lay chuyển tận gốc niềm tin của lão. Tiên môn cho lão biết thực sự mọi chuyện xảy ra trên nhân thế chỉ là một trò vui trong vòng sinh tử, so với phá không mà đi thật nhỏ nhoi biết bao. Toàn bộ cái gọi là sinh, tử, thành, bại không còn có vị trí trong tâm lão.

Sùng báii Thiên Sư đạo, hay là bỏ Thiên Sư đạo ra ngoài cửa bấy giờ không khác gì nhau. Có thể “chân chính giải thoát” bằng cách “phá không mà đi”, cùng với tin đạo hay không tin đạo, cho đến cả luyện đan phục dược không còn chút quan hệ gì.

Nếu như Thiên Sư đạo không phải là do một tay lão dựng nên, khả năng vĩnh viễn lão sẽ không trở về Ông Châu đảo, chẳng phải đối diện với tình huống hiện thời.

Thiên hạ chỉ có “phá không mà đi” mới có thể khiến lão động tâm.

Thuyền buồm ghé bến.

Lư Tuần và Từ Đạo Phúc bước tới chào đón.

Tôn Ân tung mình nhảy xuống thuyền, lập tức tiếng hoan hô vang dội cả khu vực hải cảng.

Tôn Ân chân đạp thực địa, chấp tay bước đi, hai đồ đệ theo sau biết điều không nói một câu.

Thoáng sau Tôn Ân đã bước lên con đường sơn đạo dẫn lên ngọn chủ phong Phi Lai phong, điềm đàm hỏi: “Tình hình thế nào?”.

Lư Tuần vội đáp: “Hảo hán các nơi hưởng ứng theo về khoảng tám vạn, chiến thuyền hơn tám trăm, lại còn đang tiếp tục kéo tới. Mọi sự đều chuẩn bị thỏa đáng, chỉ chờ Thiên Sư hạ lệnh một tiếng là có thể lật nhào Kiến Khang để Thiên Sư đạo đức trùm thiên hạ”.

Bên kia Từ Đạo Phúc nói: “Tình thế hết sức có lợi cho ta, Tư Mã Đạo Tử để khuếch trương Kiến Khang quân, lại muốn lập một đạo quân mới để cự với Bắc Phủ binh, ép buộc nông dân vùng Chiết Đông tòng quân, khiến cho dân các quận miền đông oán giận ngút trời, vì vậy mà Thiên Sư đạo ta vừa phát cờ lập tức cả thiên hạ hưởng theo”.

Tôn Ân bật cười: “Cối Kê vẫn do gã môn đồ ngụ Ngũ Đấu Mễ chủ quản ư?”.

Từ Đạo Phúc cười: “Đó là điểm báo khí số nhà Tấn đã hết. Tư Mã Đạo Tử trăm ngàn lựa chọn cuối cùng lại chọn đúng anh rể Tạ Huyền là Vương Ngung Chi làm Cối Kê nội sử đối phó chúng ta ở nơi đầu sóng ngọn gió nhất. Thuộc hạ thấy hấn không chinh đồn võ bị, tối ngày trốn trong tĩnh thất cầu thần bái Phật bèn nhắc nhở hấn, hấn lại trả lời đã mời được Đạo tổ nhà hấn phái thần binh thiên tướng đến cứu”.

Cối Kê là thành trấn trọng yếu nhất ở phía đông, chỉ cách Ông Châu hai ngày đi thuyền, một khi Cối Kê thất thủ, các quận miền đông liền rơi vào nguy hiểm, Thiên Sư quân thì giành được cứ điểm trọng yếu có thể nương dựa vào nhau với Ông Châu đảo.

Tôn Ân hốt nhiên nói: “Yến Phi không chết”.

Từ Lư hai người ngơ ngác nhìn nhau, thậm nhủ chẳng lẽ đến Tôn Ân mà cũng không thu thập được Yến Phi?

Tôn Ân nói: “Yến Phi sở dĩ vẫn còn sống vì có liên quan đến những vấn đề mà các người không nên biết. Chỉ cần hiểu rằng chuyện Yến Phi đã biến thành chuyện riêng của ta, do ta đích thân xử lý”.

Hai người hết sức nghi hoặc, tuy nhiên cũng không dám tìm hiểu nguyên nhân.

Lư Tuần thận trọng hỏi: “Bây giờ chúng ta nên làm thế nào?”.

Tôn Ân ung dung ngừng bước nói: “Tình hình Kiến Khang thế nào?”.

Từ Đạo Phúc đáp: “Hoàn Huyền thân dẫn thủy sư đông hạ tấn công Kiến Khang, bị thủy sư Kiến Khang ngăn lại ở ngoài Thạch Đầu thành, không biết vì nguyên nhân gì tuy trận đầu thắng lợi nhưng lại không dám toàn lực công kích Kiến Khang, tình hình thật khiến người ta phải suy nghĩ”.

Tôn Ân lạnh lùng nói: “Lư Lao Chi đã trở mặt với Hoàn Huyền quay sang theo Tư Mã Đạo Tử”.

Lư Tuần giật mình: “Thiên Sư sáng suốt, lý là phải thế, nếu không Kiến Khang đã sớm đi đời”.

Từ Đạo Phúc biến sắc: “Nếu Lư Lao Chi đứng về phía Tư Mã Đạo Tử, đối với chúng ta hết sức bất lợi”.

Lư Tuần nói: “Nếu chúng đánh nhau lưỡng bại câu thương thì lại là chuyện khác”.

Tôn Ân lắc đầu nói: “Hoàn Huyền sẽ không tạo thuận lợi cho chúng ta, y chỉ có đường lui quân. Ta cũng phải thay đổi sách lược, tạm hoãn tấn công Kiến Khang, sau đó sẽ dùng mưu dụ địch kéo đến”.

Từ Đạo Phúc và Lư Tuần đều cảm thấy ngạc nhiên.

Tôn Ân chậm rãi quay mình lại đối diện hai người, song mục lấp loé tinh quang kỳ dị hai người chưa bao giờ nhìn thấy, dịu giọng nói: “Tur Mã Đạo Tử và Lưu Lao Chi sao có thể là đối thủ của ta? Các ngươi huyết tẩy Cối Kê, chém chết Vương Ngung Chi. Do thân phận đặc thù của Vương Ngung Chi, việc này tất sẽ chấn động Kiến Khang. Lưu Lao Chi vương phải giao tình với Tạ Huyền không thể khoanh tay ngồi yên, tất sẽ xin xuất chiến, Tur Mã Đạo Tử sẽ vì vậy mà rơi vào thế lưỡng nan. Nếu đáp ứng lại sợ quân quyền của Lưu Lao Chi to quá, muốn phản đối lại sợ thế tộc Kiến Khang không chịu. Chúng ta sẽ đặt ra một nan đề để thử thách năng lực ứng biến của Tur Mã Đạo Tử”.

Từ Đạo Phúc mừng rỡ nói: “Thiên Sư tùy tiện đưa tay ra nhón lấy là có ngay kế sách tuyệt diệu”.

Lư Tuần hưng phấn nói: “Tur Mã Đạo Tử gặp hết chuyện nọ đến chuyện kia, để coi y đối phó thế nào”.

Tôn Ân nói: “Biên Hoang Tập được rồi lại mất đối với chúng ta là một bài học tốt. Mang quân viễn chinh mệt mỏi thực quả không khôn ngoan, cũng vì ta đã coi thường sức mạnh phản kích của Hoang nhân, lại cũng vì tin lầm vào người Hồ. Vì vậy lần này sách lược của chúng ta là trước hết sẽ đặt mình vào thế bất bại, lấy sức nhàn chờ sức mỏi, giành lấy vài trận thắng ngoạn mục để nâng cao uy danh Thiên Sư quân, khiến cho người người ở miền đông hướng về chúng ta, giảm bớt thế lực nhà Tấn, cũng phải so độ tính nhẩn nại với Hoàn Huyền. Đó là hình thế ngao cò tương tranh, thành bại thuộc về ai sẽ là ngư ông đắc lợi. Hiểu rõ chưa?”.

Từ Đạo Phúc và Lư Tuần quỳ xuống đất, hoàn toàn bái phục đồng thanh hô: “Lĩnh mệnh”.

Tôn Ân vuốt râu khẽ cười: “Chuyến này vì sư được lợi ích rất nhiều, quả thực khó có thể dùng ngôn từ nào để hình dung một chút. Từ hôm nay ta ở lại núi Phi Lai đóng cửa tu hành, trừ hai người các ngươi, bất kỳ người nào khác cũng không được bước một bước lên núi này, nếu không sẽ giết không tha”.

Từ Đạo Phúc và Lư Tuần cao giọng đáp ứng.

Tôn Ân ngẩng lên trời cười lớn, khoan khoái không tả xiết, hai người ngẩng đầu lên thì Tôn Ân đã biến mất không thấy đâu nữa.

oOo

Hoàn Huyền nghênh ngang đứng trên đài chỉ huy soái hạm chăm chú nhìn về phía Thạch Đầu thành.

Trên mặt sông cách đây hơn một dặm, thủy sư Kiến Khang do Tư Mã Nguyên Hiến chỉ huy dựa vào Thạch Đầu thành lập trận, chính khoảng cách một dặm này khiến y chỉ biết nhìn Thạch Đầu thành mà than thở.

Kịch chiến ngày này qua ngày khác, Hoàn Huyền đại hiển thần uy, quá quan chém tướng thẳng tới Thạch Đầu thành, gặp phải Tư Mã Nguyên Hiến y xưa nay không coi vào đâu, lại bị hấn cố chết chống cự. Tư Mã Nguyên Hiến tuy hao binh tổn tướng, nhưng vẫn không tan vỡ, phối hợp với Thạch Đầu thành phòng ngự kiên cường, khiến Hoàn Huyền không qua nổi Thạch Đầu thành nửa bước.

Hoàn Huyền vốn quyết định ngày hôm sau lại phát động một đợt tấn công mới, ngờ đâu hoàng hôn ngày hôm qua tin tức về cái chết của Vương Cung truyền tới, khiến thế trận của y đại loạn, không dám mạo hiểm tiến lên.

Không biết thế nào, cả đêm qua y khó ngủ, không ngừng nhớ tới Vương Đạm Chân ở lại Giang Lăng. Nếu biết cha bị Lưu Lao Chi giết chết, người đẹp này sẽ làm sao đối diện với sự thực tàn khốc như vậy? Vì sao mình quan tâm đến phản ứng của nàng? Chẳng lẽ vì quá mê say nhục thể mà đã động chân tình với nàng?

Hoàn Huyền buông tiếng thở dài.

Lưu Lao Chi, sẽ có ngày ta xẻo từng miếng thịt trên mình ngươi xuống để phát tiết mối hận không nguôi trong lòng.

Thấy rõ Kiến Khang sắp rơi vào tay, ngờ đâu lại nảy ra một tên Lưu Lao Chi khiến y tiến không được thoái cũng không được.

Nhưng y cũng không thể trách ai, phán đoán sai lầm là bản thân y. Tình huống mong đợi khiến Bắc Phủ binh phân liệt do Hà Khiêm ngộ hại không hề xảy ra.

Y có thể dốc lực ứng phó liên quân Bắc Phủ binh và Kiến Khang không? Cho dù đại thắng trên sông, muốn chiếm được Thạch Đầu thành đã không dễ, tiếp đó còn phải tranh đoạt Kiến Khang thành. Huống hồ hiện giờ y không biết lấy danh nghĩa gì để xuất quân, Vương Quốc Bảo đã bị xử tử, không thể mượn danh thảo phạt hấn để tranh thủ sự ủng hộ và hưởng ứng của thế tộc Kiến Khang nữa.

Ân Trọng Kham và Dương Toàn Kỳ đến bên, nét mặt nghiêm trọng.

Dương Toàn Kỳ nói: "Lưu Lao Chi thân suất thủy sư Bắc Phủ binh đã tới hạ du Kiến Khang".

Hoàn Huyền hừ lạnh, thâm nghĩ nếu không tự tay đâm chết con chó này, thề không làm người.

Ân Trọng Kham nói: "Tôn Ân tập kết quân lực tại Ông Châu đảo, chiến thuyền hơn năm trăm chiếc, quân số bảy tám vạn, bất kỳ lúc nào cũng có thể vượt bể đánh chiếm các thành miền duyên hải, khiến cho các quân vùng Đông hải lòng người hoảng hốt, dân chúng tị nạn chạy tứ tung".

Bản thân Hoàn Huyền đã có ý rút lui, nhưng nghe hai người nói lại nổi giận đùng đùng, trầm giọng nói: "Lưu Lao Chi thì đáng gì? Bất quá chỉ là chó săn cho Tạ Huyền, năm đó Tạ Huyền ta còn không coi vào đâu huống gì Lưu Lao Chi".

Dương Toàn Kỳ là thuộc hạ của y, đành ngậm miệng làm thinh.

Ân Trọng Kham thân làm Kinh Châu thứ sử, Hoàn Huyền lại từ chối không nhậm chức Đại Tư Mã, nghiêm túc mà nói Ân Trọng Kham có quyền sai khiến cái chức Nam Quận công của y, đương nhiên không tiêu hóa nổi cung cách này. Nhíu mày nói: "Nếu chúng ta miễn cưỡng tấn công Kiến Khang trong tình huống này thì xuất sư đã vô danh, thắng bại lại khó lường, dù có đắc thắng thì cũng hao binh tổn tướng nặng nề, không lợi cho cục diện chính trị phương Nam, ngược lại chỉ có lợi cho Tôn Ân".

Hoàn Huyền biết rõ Ân Trọng Kham nói có lý, nhưng vẫn không nén nổi oán hận bất bình trong lòng, cười lạnh: "Thứ sử đại nhân phải chăng muốn bỏ cuộc giữa đường".

Ân Trọng Kham hết sức phẫn nộ, nhưng liếc nhìn trên thuyền toàn là thân vệ cao thủ của Hoàn Huyền, Đoạn Ngọc Hân của y lại là lợi khí giết người không thấy máu, một khi điên lên không chừng tuốt kiếm đối phó mình, hảo hán không chấp thua thiệt trước mắt, đành nhẫn nhục đáp: "Mọi chuyện đều do Nam Quận công định đoạt".

Hoàn Huyền suýt nữa thì ghen hòng, đã sai một lần sao còn có thể sai nữa, huống hồ quan hệ đến vinh nhục tồn vong của Hoàn gia. Đang không biết nói gì, một chiếc thuyền nhỏ từ địch trận tiến ra, lướt về phía bọn họ.

Dương Toàn Kỳ ngạc nhiên: "Đứng trên đầu thuyền chẳng phải Phạm Trữ đại phu hay sao?".

Hoàn Huyền ngăn người: "Lại là Phạm Trữ?".

Phạm Trữ là trọng thần đương triều, cương trực không a dua, xưa nay không chịu phụ họa bọn Tư Mã Đạo Tử, Vương Quốc Bảo, được cả triều đình kính trọng.

Hoàn Huyền vội hạ lệnh: "Không được vọng động".

Mệnh lệnh được lính thối tù và truyền ra.

Con thuyền nhỏ dần dần tới gần, Phạm Trữ giọng cao quyền trực, cao giọng nói: “Thánh chỉ đến, Hoàng thượng hạ chiếu nhận lỗi để ứng thiên cơ, an ủy lòng dân phần nộ, người tiếp chỉ không cần quỳ tiếp”.

Hoàn Huyền cảm thấy bất lực, biết quyền chủ động đã rơi vào tay Tư Mã Đạo Tử. Tư Mã Đạo Tử đã thắng một cú đẹp mắt, còn y không còn lựa chọn nào khác, đành tiếp thụ bậc thang để hạ đài này.

Đồng thời hiểu rằng Tư Mã Đạo Tử cũng cố kỵ Lưu Lao Chi không kém gì mình.

oOo

Trong soái trường.

Thác Bạt Khuê đang chăm chú nghiên cứu tấm địa đồ da dê, nghe tiếng Sở Vô Hạ tiến vào, không ngẩng đầu nói: “Vì sao phải gặp ta?”.

Sở Vô Hạ từ từ quỳ xuống, bình tĩnh nói: “Không phải người muốn ta suy nghĩ sao?”.

Thác Bạt Khuê nhíu mày nhìn ả, khuôn mặt xinh đẹp đã có thêm chút huyết sắc, khiến ả càng kiều diễm tuyệt tục.

Nói: “Ta lại cho rằng người đã sớm có quyết định. Không phải người từng nói muốn mê hoặc ta, còn muốn ta sẽ có ngày hối hận sao? Mấy lời này không lẽ nói rồi thôi sao?”.

Sở Vô Hạ thở dài u oán, nói: “Thác Bạt Khuê a! Người là người trời sinh lạnh lùng như thế sao?”.

Thác Bạt Khuê cầm lấy địa đồ, cẩn thận cuộn lại cho vào bọc, đồng thời hai mắt ánh lên thần quang sắc bén chăm chú nhìn Sở Vô Hạ từ trên xuống dưới.

Ánh mắt y thẳng thắn và táo tợn, phụ nữ bình thường khẳng định sẽ không chịu nổi, nhưng Sở Vô Hạ thì không có chút biểu hiện ngượng ngùng gì.

Thác Bạt Khuê nói: “Có vấn đề gì? Trách ta lạnh nhạt với người ư?”.

Sở Vô Hạ khổ não nói: “Hai ngày nay theo người bốn ba tứ xứ dọc theo Đại hà, chỉ thấy bóng người từ phía sau lưng xa xa, mỗi đêm đều phòng không bóng chiếu, chẳng lẽ người không thèm nhìn đến ta?”.

Thác Bạt Khuê bật cười: “Bây giờ là thời kỳ phi thường quan hệ đến sinh tử tồn vong của Thác Bạt tộc ta, nếu ta tham luyện nữ sắc, bộ hạ sẽ nghĩ gì?”.

Sở Vô Hạ đột nhiên cúi đầu, nói khẽ: "Ta muốn rời khỏi ngươi một thời gian".

Thác Bạt Khuê lạnh lùng: "Tùy ngươi! Bất quá đi rồi đừng có quay lại".

Sở Vô Hạ dịu giọng nói: "Vì sao phải nói những lời này?".

Thác Bạt Khuê cười: "Ta không muốn buồn phiền vì một nữ nhân, ngươi cũng chẳng phải cái gì trình phụ liệt nữ, đi theo ta thì không được để nam nhân khác đụng tới nửa đầu ngón tay. Ngươi đi tới chỗ khác, có trời mới biết ngươi có cùng nam nhân khác chung đụng, để đến lúc nghi thần nghi quỷ thì chẳng bằng dứt khoát buông rơi ngươi".

Thân hình mảnh dẻ của Sở Vô Hạ khẽ run lên, ngẩng đầu chăm chú nhìn vào mắt y, ánh mắt trở lại bình thường, diễm quang lưu lộ trong đôi mắt mê hoặc, khẽ thốt: "Cái mà ngươi gọi là buông rơi ta, có phải muốn nói sẽ giết ta không?".

Thác Bạt Khuê nhún vai: "Đừng đa nghi, ngươi không thể tự do bỏ đi sao? Ta tuy tự nhận là độc ác cứng rắn hơn người khác, nhưng còn chưa đến mức vì ngươi chọn cách ra đi mà giết ngươi".

Sở Vô Hạ nói: "Nếu ta bỏ đi một thời gian là để làm việc cho ngươi, ngươi có chịu thu hồi những lời vừa nói không?".

Thác Bạt Khuê ngạc nhiên: "Làm việc cho ta?".

Sở Vô Hạ đáp: "Cha ta nhiều năm quét sạch không biết bao nhiêu Phật tự, Đạo quán, tài vật thu về tập trung hết lại ở một nơi gọi là Phật tàng, ngoài bảo châu vàng bạc còn có lư đỉnh và dược vật dùng để luyện đan của đạo gia, chỉ cần ngươi phái một đội tráng đinh đi theo, ta có thể khai quật Phật tàng giao cho ngươi, coi như là hành trang về nhà chồng của ta vậy!".

Thác Bạt Khuê chột động tâm, hỏi: "Làm sao lại có đồ luyện đan của Đạo gia vậy?".

Sở Vô Hạ đáp: "Ni Huệ Huy được cha chân truyền, là cao thủ luyện đan, vì vậy đặc biệt có hứng thú về phương diện này. Ngươi biết cha bà ta là ai không? Ông ta là sư tôn của đám Đan vương An Thế Thanh, Tôn Ân và Giang Lăng Hư".

Thác Bạt Khuê động dung nói: "Thì ra có chuyện này? Ngươi biết thuật luyện đan không?".

Sở Vô Hạ ngang nhiên đáp: "Đương nhiên biết. Từ nhỏ ta học cái gì cũng khá, thêm nữa cố ý làm vui lòng Phong Nương, vì vậy được bà ta dốc lòng chân truyền. Ngươi suy tính xong chưa?".

Thác Bạt Khuê nhìn ả không chớp mắt, từ từ nói: “Ngươi chớ lừa ta, bằng không dù phải theo đến chân trời góc bể, ta cũng sẽ không tha cho ngươi”.

Sở Vô Hạ dịu giọng nói: “Thiên hạ không có người nào ngươi hoàn toàn tin nhiệm sao?”.

Thác Bạt Khuê nghĩ đến Yến Phi, cười nói: “Hy vọng có ngày ta có thể hoàn toàn tin nhiệm ngươi, bất quá ngươi phải lấy hành động và sự thực giành lấy tin nhiệm của ta. Cho ta biết đi! Vì sao ngươi cam tâm tình nguyện theo ta? Hiện tại thế lực của ta vẫn kém xa Mộ Dung Thùy, so với bọn Điều Trường, Mộ Dung Vĩnh, Khất Phục Quốc Nhân cũng còn chưa bằng, với thủ đoạn mỹ sắc của ngươi, cộng thêm bảo tàng, ngươi có rất nhiều lựa chọn mà”.

Sở Vô Hạ nói giọng êm ái: “Bởi vì chỉ có ngươi mới là nam nhân chân chính trong lòng ta, theo ngươi đi đoạt thiên hạ vừa hứng thú vừa kích thích. Nếu ngươi bất hạnh bại vong, ta sẽ theo ngươi cùng chết. Minh bạch chưa? Đồ ngốc!”.

Thác Bạt Khuê cười ha hả: “Đồ ngốc? Lần đầu tiên ta bị gọi là đồ ngốc. Hy vọng ngươi không thực sự coi ta là đồ ngốc! Ngoan ngoãn về nghỉ đi, ta chuẩn bị xong đâu đấy, sẽ phái xa đội một trăm người theo ngươi lên đường. Bọn họ sẽ không nghe ngươi chỉ huy, nhưng sẽ hiệp trợ ngươi hoàn thành nhiệm vụ. Minh bạch chưa?”.

- o O o -